

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ – ST

Ngày: 01/02/2021

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và
nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Hà và bà Vi Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 133/2020/TLST–HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Kim Thị Th, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Anh Lang Văn H, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2020, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Kim Thị Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Th và anh Lang Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào năm 2009. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp; hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Kim Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Lang Văn H.

- **Về con chung:** Hai vợ chồng có hai người con chung tên là Lang Đ, sinh ngày 01/6/2010 và Lang T, sinh ngày 30/9/2015. Nguyên vọng của chị Kim Thị Th là được trực tiếp nuôi các con chung và không yêu cầu anh Lang Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung:** Chị Kim Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản tự khai của đương sự ngày 26/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lang Văn H trình bày:

-**Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lang Văn H thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị Kim Thị Th tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn giữa anh chị là tự nguyện, vợ chồng có mâu thuẫn là do tính tình không hợp, nhưng vì thương con nên anh Lang Văn H không nhất trí ly hôn và yêu cầu được đoàn tụ.

-**Về con chung:** Hai vợ chồng có hai người con chung tên là Lang Đ, sinh ngày 01/6/2010 và Lang T, sinh ngày 30/9/2015. Anh Lang Văn H không nhất trí ly hôn, nên không yêu cầu giải quyết về con chung.

- **Về tài sản chung:** Anh Lang Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng tình tự thủ tục theo pháp luật quy định. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, 72 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cho chị Kim Thị Th được ly hôn với anh Lang Văn H; giao các con chung cho chị Kim Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lang Văn H. Các đương sự không yêu cầu về Tài sản nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về “Ly hôn” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An. Bị đơn anh Lang Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Quan hệ hôn nhân giữa chị Kim Thị Th và anh Lang Văn H là hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, hai vợ

chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Điều này chứng tỏ vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cho chị Kim Thị Th được ly hôn với anh Lang Văn H.

[3] Về con chung: Hai vợ chồng có hai người con chung tên là Lang Đ, sinh ngày 01/6/2010 và Lang T, sinh ngày 30/9/2015. Từ trước đến nay các con chung do chị Kim Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng; Lang Đ có nguyện vọng được ở với mẹ. Chị Kim Thị Th có việc làm và thu nhập ổn định; anh Lang Văn H không có việc làm ổn định. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và giao Lang Đ, Lang T cho chị Kim Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 luật hôn nhân và gia đình quy định “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con”. Chị Kim Thị Th không yêu cầu anh Lang Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với lý do anh Lang Văn H chưa có việc làm và không có thu nhập ổn định. Việc chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, nên cần tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lang Văn H.

[4] Về tài sản: Chị Kim Thị Th và anh Lang Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Kim Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: [1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Kim Thị Th được ly hôn với anh Lang Văn H.

[2] Về con chung: Giao các con chung tên là Lang Đ, sinh ngày 01/6/2010 và Lang T, sinh ngày 30/9/2015 cho chị Kim Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2021 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lang Văn H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] **Về án phí:** Nguyên đơn chị Kim Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Kim Thị Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001196 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

[4] Nguyên đơn chị Kim Thị Th có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Lang Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Q.
- Chi cục THADS huyện Q
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VPTA

Nguyễn Công Phong

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 02 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đình Hà

2. Bà Vi Thị Thanh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản Phương Tiến 1, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lang Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản Phương Tiến 1, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về loại việc: Tranh chấp về ly hôn.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

3. Cách giải quyết các vấn đề yêu cầu:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Kim Thị Th được ly hôn với anh Lang Văn H.

[2] **Về con chung:** Giao các con chung tên là Lang Đ, sinh ngày 01/6/2010 và Lang T, sinh ngày 30/9/2015 cho chị Kim Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2021 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lang Văn H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Kim Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Kim Thị Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001196 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn chị Kim Thị Th có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Lang Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ./.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 01 tháng 02 năm 2021

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong